

Số: 62 /2018/QĐST – HNGĐ

Phổ Yên, ngày 30 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2018/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lệ Q, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm TL 3, xã TH, thị xã PY, tỉnh TN.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q1 - sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm TL 3, xã TH, thị xã PY, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Lệ Q và anh Nguyễn Văn Q1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Lệ Q và anh Nguyễn Văn Q1, xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Lệ Q và anh Nguyễn Văn Q1 đều xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Trần Khánh N, sinh ngày 10/03/2010 và Nguyễn Khánh P, sinh ngày 22/12/2014.

Chị Q và anh Q1 thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị Lệ Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Trần Khánh N, sinh ngày 10/03/2010 và Nguyễn Khánh P, sinh ngày 22/12/2014. Anh Nguyễn Văn Q1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Lệ Q mỗi con 1.500.000đ/ 1 con/ 1tháng (3.000.000đ/hai con/ tháng) cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 04 năm 2018.

Anh Nguyễn Văn Q1 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Lệ Q và anh Nguyễn Văn Q1 đều xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về công nợ chung, các khoản cho vay chung*: Chị Nguyễn Thị Lệ Q và anh Nguyễn Văn Q1 đều xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng không cho ai vay mượn gì và không nợ gì của ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.5. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Lệ Q nhận nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con để sung quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008498 ngày 09/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY;
- UBND xã TH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thu Thủy